| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM THUẬN BẮC**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:106/2020/QĐST-HNGĐ | *Hàm Thuận Bắc, ngày 13 háng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 137/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa :

**Nguyên đơn:** Chị N.T.T. Q– Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H , huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Anh T.K. P– Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn T, xã H huyện H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị N.T.T. Qvới anh T. K. P

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung**: Chị Q, anh P tự nguyện thỏa thuận, thống nhất như sau: Chị N.T.T. Qđược quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Ngọc K. P, sinh ngày 04/4/2015. Anh T.K. Pcó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Như đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Anh T.K. Pđược quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

**Về tài sản và nợ:** Chị Q, anh P thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

**Về án phí:** Chị N.T.T. Qtự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Q đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006117 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh T.K. Pkhông phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Đặng Tân**